

Phát triển ngành công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh: Thực trạng và những vấn đề đặt ra

Lê Thị Mai Hương^{1, *}

¹ Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

TỪ KHÓA

Ngành công nghiệp,
Phát triển,
Thành phố Hồ Chí Minh,
Vấn đề đặt ra.

TÓM TẮT

Nghiên cứu này nhằm đánh giá thực trạng phát triển ngành công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh và phân tích những vấn đề đặt ra trong quá trình phát triển đó. Bài nghiên cứu sử dụng phương pháp thống kê mô tả, phương pháp phân tích, đánh giá, tổng hợp và sử dụng nguồn dữ liệu thứ cấp được thu thập từ Niên giám thống kê Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn 2010-2022. Kết quả nghiên cứu cho thấy kể từ năm 2010 cho đến nay ngành công nghiệp của thành phố có sự gia tăng về quy mô đóng góp GDP, ngành công nghiệp của thành phố đã có sự phục hồi và phát triển đáng ghi nhận kể từ sau đại dịch covid-19; ngành công nghiệp đã có sự dịch chuyển trong sản xuất các sản phẩm có giá trị gia tăng cao và hướng tới xuất khẩu, đem lại nguồn thu cho ngân sách nhà nước và góp phần tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập và ổn định cuộc sống cho người lao động. Bên cạnh những kết quả đạt được thì trong quá trình phát triển, ngành công nghiệp của thành phố hiện đang có xu hướng giảm tỷ trọng đóng góp vào GDP của thành phố và đang phải đối mặt với một số hạn chế, khó khăn. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số kiến nghị góp phần phát triển ngành công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian sắp tới.

1. Giới thiệu

Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế văn hóa xã hội lớn của cả nước. Hàng năm RGDP của thành phố chiếm khoảng 22% GDP của cả nước, đóng góp vào nguồn thu cho ngân sách nhà nước khoảng 25% và giải quyết lượng lớn công ăn việc làm cho người lao động trong khu vực và của cả nước. Cùng với những lợi thế vốn có, thành phố chú trọng phát triển nền kinh tế theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực, trong đó ngành công nghiệp chiếm vị

trí quan trọng và được xác định là một trong những ngành then chốt trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Nghị quyết của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã nêu rõ “Thành phố Hồ Chí Minh trở thành thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình, năng động sáng tạo, có nguồn nhân lực chất lượng cao; là thành phố dịch vụ - công nghiệp hiện đại, đầu tàu về kinh tế số...”. Đồng thời thành phố cũng đã xác định rõ định hướng phát triển ngành công nghiệp “Phát triển

* Tác giả liên hệ. Email: huongltm@hcmute.edu.vn (Lê Thị Mai Hương)

<https://doi.org/10.61602/jdi.2024.74.06>

Nhận bài 21/11/2023; Ngày chỉnh sửa: 22/12/2023; Chấp nhận đăng: 27/12/2023

ISSN (print): 1859-428X, ISSN (online): 2815-6234

công nghiệp là nội dung quan trọng và gắn bó chặt chẽ với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tiến tới một nền kinh tế độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế. Chính vì vậy, qua các thời kỳ, Đảng ta luôn quan tâm đề ra các chủ trương, chính sách thúc đẩy phát triển công nghiệp” (Phạm Việt Dũng, 2023). Qua hơn 35 năm đổi mới và phát triển, cơ cấu kinh tế của thành phố đã có sự chuyển dịch theo hướng giảm dần tỷ trọng của ngành nông nghiệp và tăng dần tỷ trọng đóng góp của ngành công nghiệp và dịch vụ. Trong đó theo số liệu của niên giám thống kê thành phố, năm 2022 ngành công nghiệp đóng góp 22,06% trong RGDP của toàn thành phố. Tuy nhiên, mức đóng góp của ngành công nghiệp vào RGDP của thành phố có xu hướng giảm, từ mức đóng góp 24,7% vào năm 2010 giảm còn 22,06% vào năm 2022. Nguyên nhân là do hạn chế về quỹ đất đai, hạn chế về nguồn lực và còn nhiều hạn chế khác. Trên cơ sở đó, bài nghiên cứu đánh giá thực trạng phát triển của ngành công nghiệp thành phố, phân tích những hạn chế và nguyên nhân để làm cơ sở đề xuất kiến nghị góp phần phát triển ngành công nghiệp thành phố theo hướng công nghiệp hiện đại.

2. Dữ liệu và phương pháp nghiên cứu

Bài nghiên cứu sử dụng nguồn dữ thứ cấp được thu thập từ Niên giám thống kê thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn 2010-2022. Cụ thể là dữ liệu về GDP của ngành công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh theo giá thực tế; Chỉ số sản xuất công nghiệp phân theo ngành công nghiệp của thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010-2022; Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn thành phố theo giá hiện hành phân theo ngành kinh tế giai đoạn 2010-2022; Một số sản

phẩm công nghiệp chủ yếu của thành phố; Lao động 15 tuổi trở lên đang làm việc trong lĩnh vực công nghiệp, xây dựng ở thành phố Hồ Chí Minh.

Bài nghiên cứu tiếp cận dưới góc độ định tính thông qua phương pháp thống kê mô tả, phương pháp phân tích, tổng hợp, phương pháp đánh giá nhằm mô tả thực trạng phát triển ngành công nghiệp thành phố, qua đó đánh giá, phân tích thực trạng phát triển ngành công nghiệp thành phố và những vấn đề đặt ra.

3. Thực trạng phát triển ngành công nghiệp của Thành phố Hồ Chí Minh

3.1. Về quy mô

Công nghiệp là một trong những ngành kinh tế lâu đời và có sự đóng góp quan trọng đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian vừa qua. Thực hiện chủ trương đổi mới toàn diện nền kinh tế và phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần để thực hiện công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thành phố Hồ Chí Minh là địa phương tiên phong của cả nước trong việc xây dựng mô hình khu chế xuất, khu công nghiệp với sự ra đời của khu chế xuất Tân Thuận vào ngày 25/11/1991, tiếp theo là xây dựng khu chế xuất Linh Trung, khu chế xuất Linh Trung 2 và cho đến nay sau hơn 35 năm đổi mới, xây dựng và phát triển, thành phố Hồ Chí Minh đã có 3 khu chế xuất và 14 khu công nghiệp đã đi vào hoạt động với tổng diện tích 3.900 ha, tỷ lệ lấp đầy đạt 81%. Sự phát triển của các khu chế xuất, khu công nghiệp đã góp phần thúc đẩy ngành công nghiệp của thành phố ngày càng phát triển. Quy mô đóng góp

Bảng 1. GDP của ngành công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh theo giá thực tế

Năm	GDP (tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)
2010	135.541	24,72
2015	226.620	24,44
2016	252.397	24,63
2017	278.985	24,66
2018	303.103	24,7
2019	324.442	24,15
2020	327.902	23,91
2021	282.932	21,38
2022	326.248	22,06

Nguồn: Niên giám Thống kê thành phố Hồ Chí Minh năm 2018, năm 2022

vào RGDP của ngành công nghiệp và xây dựng ngày càng tăng. Cụ thể năm 2010 ngành công nghiệp và xây dựng đóng góp 135.541 tỷ đồng, chiếm 24,72% GDP của toàn thành phố, đến năm 2022 ngành công nghiệp, xây dựng đóng góp 326.248 tỷ đồng, chiếm 22,06% GDP của toàn thành phố. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 cũng đã đề ra nhiệm vụ: “Phát triển công nghiệp có hàm lượng khoa học - công nghệ dựa trên nền tảng công nghiệp công nghệ cao và kinh tế số; đẩy mạnh phát triển công nghiệp hỗ trợ và tiếp tục phát triển 4 ngành công nghiệp trọng yếu là cơ khí; điện tử - công nghệ thông tin; hóa dược - cao su nhựa; chế biến lương thực - thực phẩm”.

Ngành công nghiệp của thành phố đã có sự phục hồi và phát triển đáng ghi nhận kể từ sau đại dịch Covid-19. Năm 2022, chỉ số sản xuất công nghiệp của thành phố đạt 112,6%, tăng 26,9% so với năm 2021, trong đó chỉ số sản xuất của ngành khai khoáng đạt 133,4%, tăng 51,1% so với năm 2021, chỉ số sản xuất công nghiệp của ngành chế biến chế tạo tăng 27,2% so với năm 2021. Đối với ngành công nghiệp cấp II, có 24/30 ngành có chỉ số sản xuất công nghiệp năm 2022 tăng so với năm 2021. Một số ngành có mức tăng cao, như: Sản xuất đồ uống tăng 62,8%; sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 61,2%; sản xuất phương tiện vận tải khác tăng 58,5%; công nghiệp chế biến, chế tạo khác tăng 53,7%; dệt tăng 36,5%; in, sao chép bản ghi các loại tăng 32,5%. Đối với bốn ngành công nghiệp trọng điểm, chỉ số sản xuất công nghiệp năm 2022 tăng 20,4% so với năm ngoái. Bao gồm, ngành hóa dược tăng 32,2%; ngành lương thực, thực phẩm và đồ uống tăng 30,5%; ngành cơ khí tăng 8,7%; ngành sản xuất hàng điện tử giảm 2,0%. Kết quả này cũng nhờ một phần thành phố đã

khai “Kế hoạch số 2888/KH-UBND ngày 16/8/2022 của UBND thành phố về thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn thành phố giai đoạn 2022 - 2023. Các doanh nghiệp đã nỗ lực mở rộng sản xuất bù lại khoảng thời gian 2 năm bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19; kết quả sản xuất công nghiệp chung của thành phố có chiều hướng phát triển tốt”.

3.2. Chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp

Các ngành công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh có thể mạnh gồm: (i) Sản xuất, chế biến thực phẩm; (ii) Sản xuất đồ uống; (iii) Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất; (iv) Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic; (v) Sản xuất trang phục; (vi) Sản xuất thiết bị điện; (vii) Sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đâu; (viii) Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu. Đối với 4 ngành công nghiệp trọng yếu (cơ khí; điện tử - công nghệ thông tin; hóa dược - cao su nhựa; chế biến lương thực - thực phẩm) có ý nghĩa quan trọng trong tăng trưởng các ngành sản xuất công nghiệp (Mai Trần, 2023). Như vậy, hiện nay thành phố chú trọng phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo dựa trên nền tảng công nghiệp công nghệ cao và kinh tế số. Vốn đầu tư của thành phố tập trung cho ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm tỷ trọng lớn, với mức vốn 70.057 tỷ đồng, chiếm 21% trong tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn thành phố.

Nhờ ứng dụng công nghệ hiện vào sản xuất, ngành công nghiệp của thành phố chú trọng sản xuất các mặt hàng có giá trị gia tăng cao. Sản phẩm công nghiệp của thành phố hiện chiếm 54% giá trị toàn ngành công nghiệp. Số liệu công bố của niên giám thống kê thành phố được trình bày ở bảng 4 cho thấy

Bảng 2. Chỉ số sản xuất công nghiệp phân theo ngành công nghiệp của thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010-2022

Năm	2010	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022
Tổng số	106,98	107,86	107,33	107,5	108	107,3	95,4	85,7	112,6
Khai khoáng	109,3	14,05	67,35	104	99,7	54,8	331,6	82,3	133,4
CN chế biến, chế tạo	106,96	108,02	107,28	107,5	108,1	107,7	94,7	85,3	112,5
Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí	106,23	107,25	109,3	105,2	107,9	107,1	98,9	94,7	113,3
Cung cấp nước; hoạt động, quản lý và xử lý rác thải, nước thải	108,61	112,84	114,68	106,3	105,7	102,3	99	97,8	109,7

Nguồn: Niên giám Thống kê thành phố Hồ Chí Minh năm 2018, năm 2022

Bảng 3. Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn thành phố theo giá hiện hành phân theo ngành kinh tế giai đoạn 2010 – 2022 (ĐVT: tỷ đồng)

Sản phẩm	Đơn vị tính	2018	2019	2020	2021	2022
Cà phê	Tấn	27.354	28.643	28.929	26.904	30.208
Sữa chua, sữa và kem	Tấn	201.098	208.717	200.548	203.395	204.798
Bia đóng chai	1000 lít	741.670	619.750	557.696	352.783	502.177
Thuốc lá điếu	1000 bao	2.200.897	2.197.766	2.182.748	2.165.553	2.435.381
Vải dệt các loại	1000 m ²	315.213	338.255	328.344	538.419	366.125
Giày, dép, bằng cao su hoặc plastic	1000 Đôi	63.129	64.739	52.957	41.010	44.844
Xi măng pooclan đen	1000 Tấn	8.491	9.619	11.500	11.499	11.031
Thép hình, khuôn các loại	Tấn	205.707	111.496	101.637	114.443	179.296
Mạch điện tử tích hợp	1000 chiếc	133.846	138.216	205.790	350.552	366.332
Máy thu hình (Ti vi)	Ngàn cái	2.460	513	7.528	9.491	13.641
Xe có động cơ dùng để vận tải hàng hóa có động cơ đốt trong	Cái	3.638	2.882	2.900	3.082	4.876

Nguồn: Niên giám thống kê thành phố Hồ Chí Minh năm 2018, năm 2022

Bảng 4. Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu của thành phố Hồ Chí Minh

Năm	2010	2015	2018	2019	2020	2021	2022
Tổng số	170.098	284.210	422.490	446.538	407.812	302.008	333.602
Ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản	1.114	963	1.511	1.542	1.459	1.024	1.163
Công nghiệp, xây dựng	54.120	81.951	108.594	114.835	113.706	94.263	103.219
- Trong đó: Công nghiệp chế biến, chế tạo	38.866	49.108	75.699	78.452	76.479	64.571	70.057
Dịch vụ	114.864	201.296	312.385	330.161	292.647	206.721	229.220
Cơ cấu (%)	100	100	100	100	100	100	100
Ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản	0,65	0,34	0,4	0,3	0,4	0,3	0,4
Công nghiệp, xây dựng	31,81	28,83	25,6	25,7	28	31,3	31
- Trong đó: Công nghiệp chế biến, chế tạo	22,85	17,28	17,9	17,6	18,8	21,4	21
Dịch vụ	67,54	70,83	74,00	74,00	71,60	68,40	68,60

Nguồn: Niên giám thống kê thành phố Hồ Chí Minh năm 2022

các sản phẩm công nghiệp chủ yếu của thành phố có thể kể đến như cà phê, sữa chua, sữa và kem, bia đóng chai, thuốc lá, giày dép, xi măng, mạch điện tử, thép hình v.v.

3.3. Hiệu quả kinh tế - xã hội của ngành công nghiệp

Sự phát triển của ngành công nghiệp đã và đang đem lại nhiều hiệu quả kinh tế - xã hội cho thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể:

Ngành công nghiệp đã đóng góp vào RGDP của thành phố, với mức đóng góp bình quân giai đoạn 2010-2022 ngành đóng góp 23,85% trong tổng RGDP của thành phố. Ngoài ra, ngành công nghiệp đóng góp vào kim ngạch xuất khẩu hàng hóa hàng

năm của thành phố, giúp thành phố hội nhập, tham gia vào thị trường quốc tế. Điều này tạo ra sự thịnh vượng và thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế.. “Nhìn chung, ngành công nghiệp đang bước vào giai đoạn phục hồi sau đại dịch, dù còn nhiều khó khăn, thách thức về quá trình phục hồi sản xuất nhưng tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn đã ổn định, các cơ sở, doanh nghiệp hoạt động sản xuất chuyển biến tích cực, đẩy mạnh sản xuất đáp ứng nhu cầu của thị trường nội địa và xuất khẩu” (Viện nghiên cứu chiến lược, chính sách Trung ương, 2022)

Các khu chế xuất, khu công nghiệp thành phố về cơ bản đã đáp ứng yêu cầu đặt ra về mục tiêu thu hút vốn đầu tư, phát triển sản xuất công nghiệp, giải quyết việc làm, du nhập kỹ thuật và kinh nghiệm

Bảng 5. Lao động 15 tuổi trở lên đang làm việc trong lĩnh vực công nghiệp, xây dựng ở thành phố Hồ Chí Minh (ĐVT: người)

Năm	2018	2019	2020	2021	2022
Tổng số	4.571.682	4.692.574	4.589.766	4.331.536	4.507.487
Công nghiệp, xây dựng	1.708.155	1.785.935	1.631.881	1.522.897	1.515.121
Tỷ lệ (%)	37,36	38,06	35,55	35,16	33,61

Nguồn: Niên giám thống kê thành phố Hồ Chí Minh năm 2022

quản lý tiên tiến, nâng cao giá trị xuất khẩu, từng bước tham gia vào mạng lưới sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu, đóng góp đáng kể vào ngân sách nhà nước, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của thành phố (Nguyễn Hằng, 2022). Lũy kế đến tháng 10/2022, các khu chế xuất, khu công nghiệp đã thu hút được 1.674 dự án còn hiệu lực với tổng vốn đầu tư đăng ký 12,5 tỷ USD, trong đó vốn đầu tư nước ngoài chiếm tỷ trọng 45%; bình quân hàng năm các khu chế xuất, khu công nghiệp thu hút hơn 260 triệu USD vốn đầu tư nước ngoài, chiếm tỷ trọng 58% vốn đầu tư nước ngoài của thành phố trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp. Riêng lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, năm 2022 đã có 18 dự án đầu tư nước ngoài với tổng vốn 64.468 nghìn USD.

Ngành công nghiệp của thành phố phát triển đã tạo điều kiện cho nhiều lao động trong và ngoài thành phố tham gia sản xuất kinh doanh, tạo việc làm cho công nhân, kỹ sư, nhân viên văn phòng, và nhiều ngành nghề khác, góp phần tạo việc làm và tăng thu nhập, ổn định đời sống cho người lao động. Số liệu công bố của Niên giám thống kê thành phố thành phố được trình bày ở bảng 5 cho thấy kể từ năm 2018 cho đến nay, lao động làm việc trong lĩnh vực công nghiệp, xây dựng chiếm tỷ trọng dao động 33,61% - 38,06% trong tổng số lao động của thành phố. Năm 2022 lao động trong lĩnh vực công nghiệp, xây dựng của thành phố đạt 1.515.121 người, chiếm tỷ lệ 33,61% trong tổng số lao động của thành phố.

Ngành công nghiệp của thành phố phát triển góp phần sản xuất các sản phẩm và dịch vụ mà người dân cần trong cuộc sống hàng ngày, từ thực phẩm, thuốc men, cho đến các mặt hàng điện tử, điện thoại di động và xe hơi, công nghiệp cung cấp các sản phẩm và dịch vụ đa dạng để đáp ứng nhu cầu của người dân. Ngoài phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng thì sản phẩm của ngành công nghiệp cũng góp phần xuất khẩu, đem lại nguồn thu cho ngân sách thành phố và góp phần phát triển doanh nghiệp và thúc đẩy hoạt động thương mại của thành phố phát triển.

Ngành công nghiệp của thành phố phát triển kéo

theo sự phát triển mạnh mẽ của hạ tầng và các dịch vụ công cộng như đường sắt, đường cao tốc, sân bay, và cơ sở sản xuất năng lượng. Nó cũng tạo điều kiện cho việc cung cấp các dịch vụ công cộng như trường học, bệnh viện, và cơ quan chính phủ.

Bên cạnh những kết quả đạt được thì trong quá trình phát triển, ngành công nghiệp thành phố đang đối mặt với những vấn đề sau đây:

Tỷ trọng đóng góp của ngành công nghiệp thành phố ngày càng giảm. Năm 2010 đóng góp của ngành công nghiệp vào GDP của thành phố là 24,72% và có xu hướng giảm xuống qua các năm, đến năm 2022 đóng góp của ngành công nghiệp vào GDP của thành phố là 22,06%. Ngoài ra, Tỷ trọng đóng góp của ngành công nghiệp thành phố vào ngành công nghiệp cả nước giảm. Năm 2010 công nghiệp TPHCM chiếm 15,38% giá trị tăng thêm ngành công nghiệp cả nước nhưng đến năm 2021 chỉ còn chiếm 8,7%, tức giảm 6,68 điểm phần trăm so với năm 2010.

Số lượng doanh nghiệp công nghiệp đa số có quy mô nhỏ, trình độ công nghệ thấp, năng lực cạnh tranh hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu tham gia mạng lưới sản xuất toàn cầu. Trong khi đó, các ngành công nghiệp mới, nhiều tiềm năng chưa được đầu tư và phát triển, như công nghiệp thời trang, điện ảnh, công nghiệp văn hóa và những ngành công nghiệp hỗ trợ cho các nhà sản xuất. Thành phố hiện chưa có lĩnh vực công nghiệp, doanh nghiệp công nghiệp nổi trội, mang tính định hướng, dẫn dắt (Nguyễn Hằng, 2022)

Ngành công nghiệp của thành phố đang chịu sự cạnh tranh gay gắt trong thu hút vốn đầu tư từ các tỉnh, thành lân cận như Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Tây Ninh, Bình Thuận, các tỉnh này đã và đang có sự chuẩn bị tốt cho hoạt động đầu tư, đều chú trọng thu hút vốn đầu tư nước ngoài để phát triển ngành công nghiệp, thương mại dịch vụ và có nhiều hoạt động xúc tiến đầu tư để thu hút và kêu gọi đầu tư trong và ngoài nước. Số liệu công bố của Tổng cục Thống kê cho thấy đến hết năm 2022,

thành phố Hồ Chí Minh thu hút được 11.351 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký 56.247,94 triệu USD thì tỉnh Bình Dương cũng thu hút được 4.073 dự án với tổng vốn đăng ký đạt 39.629,78 triệu USD, tỉnh Đồng Nai thu hút được 1.821 dự án với tổng vốn đăng ký đạt 35.406,41 triệu USD, Bà Rịa Vũng Tàu thu hút được 533 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký đạt 33.304,09 triệu USD. Ngoài ra, các địa phương này còn có nhiều lợi thế khác như nguồn quỹ đất cho phát triển khu công nghiệp dồi dào, nhiều hoạt động xúc tiến hỗ trợ thu hút đầu tư, cơ sở hạ tầng ngày một hoàn thiện v.v.

Hiện nay thành phố đang phải đối mặt với vấn đề quỹ đất dành cho khu công nghiệp, khu chế xuất (Nguyễn Hằng, 2022). Diện tích đất công nghiệp của thành phố khá hạn chế, cụ thể diện tích đất được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt để phát triển các khu chế xuất, khu công nghiệp đến nay vẫn không tăng, chỉ có 23 khu chế xuất và khu công nghiệp với tổng diện tích từ trước đến nay không đổi là 5.921 hecta.

4. Kết luận và đề xuất kiến nghị

Công nghiệp là ngành sản xuất lâu đời và đóng vai trò quan trọng đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hồ Chí Minh. Thành phố Hồ Chí Minh đã sớm hình thành một nền công nghiệp hướng tới xuất khẩu, một nền công nghiệp đa ngành, đa lĩnh vực, đa dạng sản phẩm, hướng tới tiêu thụ trên thị trường toàn cầu. Với việc thành lập các khu chế xuất, khu công nghiệp lâu đời nhất cả nước đã tạo điều kiện cho thành phố Hồ Chí Minh hình thành và phát triển công nghiệp nặng (chế tạo, chế biến), phát triển ngành công nghiệp nhẹ phục vụ cho chế biến sản phẩm, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu. Trong quá trình phát triển ngành công nghiệp đã có nhiều đóng góp vào RGDP của thành phố, tạo công việc làm cho người lao động và nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống. Tuy nhiên, tỷ trọng đóng góp vào RGDP của ngành công nghiệp đang có xu hướng giảm và trong quá trình phát triển ngành công nghiệp của thành phố vẫn còn một số vấn đề đặt ra như đã phân tích ở nội dung trên. Trên cơ sở đó, bài nghiên cứu đề xuất một số đề xuất kiến nghị góp phần phát triển ngành công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian tới như sau:

Thành phố tiếp tục gia tăng tỷ trọng và quy mô đóng góp của ngành công nghiệp trên cơ sở phát triển ngành công nghiệp theo hướng hiện đại, áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ hiện đại vào quá

trình sản xuất và chế biến, chế tạo, tạo ra nhiều sản phẩm công nghiệp có giá trị gia tăng cao, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

Thành phố có sự hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để các doanh nghiệp công nghiệp mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh trên cơ sở áp dụng công nghệ sản xuất hiện đại, tham gia vào mạng lưới sản xuất và tiêu thụ toàn cầu nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp ngành công nghiệp.

Thành phố chú trọng phát triển các ngành công nghiệp mới, có nhiều tiềm năng như công nghiệp thời trang, điện ảnh, công nghiệp văn hóa và những ngành công nghiệp hỗ trợ cho các nhà sản xuất. Đây là những ngành công nghiệp mới, triển vọng sẽ đóng góp vai trò lớn đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Chính phủ xem xét bổ sung quy hoạch quỹ đất lớn cho thành phố. Đồng thời có chính sách hỗ trợ thành phố thực hiện công tác quy hoạch, đền bù giải tỏa để đưa vào khai thác quỹ đất lớn giàng cho ngành công nghiệp.

Thành phố tiếp tục quy hoạch, xây dựng hoàn thiện cơ sở hạ tầng, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm tạo lợi thế thu hút đầu tư từ các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Thành phố xem xét đầu tư và phát triển vào một số lĩnh vực công nghiệp mũi nhọn, nổi trội và công nghệ cao nhằm mục đích định hướng, dẫn dắt cho các lĩnh vực công nghiệp khác phát triển.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Chính trị (2022). *Phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*. Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30/12/2022. Truy cập tại <https://xaydungchinhhsach.chinhphu.vn/toan-van-nghi-quyet-so-31-nq-tw-cua-bo-chinh-tri-ve-phat-trien-tphcm-119230102214718968.htm>.
- Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh (2020). *Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025*. Truy cập tại https://images.hcmcpv.org.vn/Uploads/File/041220201A3912D5/Vankien_thanhpho_hoanchinh_Nghiquest11.pdf.
- Phạm Việt Dũng (2023). *Đẩy mạnh phát triển công nghiệp góp phần xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế ở Việt Nam*. *Tap chí Công Sản*. Truy cập tại <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/kinh-te/-/2018/827260/day-manh-phat-trien-cong-nghiep%2%A0gop-phan-xay-dung%2%A0nen-kinh-te-doc-lap%2C-tu-chu-va-hoi-nhap-quoc-te-o-viet-nam.aspx>.
- Nguyễn Hằng (2022). *Các khu chế xuất, khu công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, dấu ấn chặng đường 30 năm xây dựng và*

phát triển. *Tạp chí Kinh tế và dự báo*. Truy cập tại <https://kinhtevadubao.vn/cac-khu-che-xuat-khu-cong-nghiep-tp-ho-chi-minh-dau-an-chang-duong-30-nam-xay-dung-va-phat-trien-24369.html>. Truy cập ngày: 26/10/2022.

Mai Trần & Minh Khải (2023). Phát triển công nghiệp TPHCM với vai trò là trung tâm khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo của cả nước. Truy cập tại: <https://hochiminhcity.gov.vn/-/phat-trien-cong-nghiep-tphcm-voi-vai-tro-la-trung-tam-khoa-hoc-cong-nghe-va-oi-moi-sang-tao-cua-ca-nuoc#:~:text=Ph%C3%A1t%20tri%E1%BB%83n%20>

c % C 3 % A 1 c % 2 0 n g % C 3 % A 0 n h % 2 C % 2 0 s % E 1 % B A % A 3 n , t % E 1 % B B % A B % 2 0 c a o % 2 0 s u % 2 0 v % C 3 % A 0 % 2 0 p l a s t i c .

Viện nghiên cứu chiến lược, chính sách Trung ương (2022). *Tình hình sản xuất công nghiệp, hoạt động thương mại trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh năm 2022*. Truy cập tại <https://vioit.org.vn/vn/tin-hoat-dong-nganh/tinh-hinh-san-xuat-cong-nghiep--hoat-dong-thuong-mai-tren-dia-ban-thanh-pho-ho-chi-minh-nam-2022-4952.4056.html>.

Development of Ho Chi Minh City's industry: Current situation and problems posed

Le Thi Mai Hương¹

¹ Ho Chi Minh City University of Technology and Education

Abstract

This study aims to evaluate the current state of industrial development in Ho Chi Minh City and analyze the problems posed during that development process. The research paper uses descriptive statistics method, analytical methods, evaluation and synthesis methods and use secondary data sources which was collected from Ho Chi Minh City Statistical Yearbook for the period 2010-2022. The results of the study show that since 2010 until now, the city's industry has increased in the size of GDP contribution, the city's industry has experienced remarkable recovery and development since the covid-19 pandemic; the industry has had a shift in the production of high-value-added products and is geared towards exports, brings revenue to the state budget, and contributes to creating jobs, increasing income and stabilizing life for workers. Besides the achieved results, in the development process, the city's industry currently tend to reduce its share of the city's GDP and is facing a number of limitations and difficulties. On that basis, the article proposes some recommendations to contribute to the development of Ho Chi Minh City's industry in the near future.

Keywords: Industry, development, Ho Chi Minh city, problems raised.